

Bản án số: 03/2018/ HS-ST
Ngày: 07- 02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Đào và bà Đậu Thị Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2017/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Đoàn Xuân H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1991 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Thợ làm nón; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Đoàn Xuân T và bà Phạm Thị U (đã chết); có vợ Hoàng Thị Mỹ H và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 10/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt khẩn cấp, tạm giam từ ngày 18/10/2017 đến ngày 15/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1990. Trú tại: thôn V, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 13/10/2017, Đoàn Xuân H cùng với anh Phạm Văn T1, Phạm Văn T2, Phan Công M và Phan Thanh P rủ nhau về nhà anh Phan Công M để uống rượu. Khi đến nhà anh M thì Phan Thanh P không tham gia,

một lúc sau Phạm Văn T cũng đi ngủ. Lúc này, Đoàn Xuân H ngồi uống rượu với nhóm bạn, H đi vào trong nhà của anh M nhìn thấy anh T1 và anh P đang nằm ngủ trên giường, bên trái người anh T1 có để một chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung loại Galaxy A9 Pro, màu vàng nhạt, H liền nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã dùng tay phải cầm lấy điện thoại di động, mở máy nhưng do bị khóa mật khẩu không mở được, nên đã cất chiếc điện thoại di động vừa lấy được vào túi quần bên phải của mình. Khoảng 10 phút sau thì H nhờ bạn chở về nhà nằm ngủ. Đến khoảng 08 giờ ngày 14/10/2017 H đưa điện thoại di động đã chiếm đoạt được của anh T1 đến Trung tâm viễn thông A tại phường B, thị xã B để thuê nhân viên bẻ mật khẩu mở khóa màn hình nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện sau đó bị bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá số 43/KL- HĐ ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy A9 Pro, màu vàng nhạt đã qua sử dụng có giá trị 7.992.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: anh Phạm Văn T1 đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Đoàn Xuân H phải bồi thường thêm.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy A9 Pro, màu vàng nhạt đã qua sử dụng và đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động trên cho anh Phạm Văn T1.

Bản Cáo trạng số 01/VKS-TA ngày 25 tháng 12 năm 2017 truy tố bị cáo Đoàn Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điều 31; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Xuân H từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ những ngày bị bắt tạm giam. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: không xem xét.

Tại phiên tòa, người bị hại là anh Phạm Văn T1 có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo Đoàn Xuân H được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về cấu thành tội phạm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Xuân H khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: khoảng 22 giờ ngày 13/10/2017, lợi dụng anh Phạm Văn T1 đang ngủ bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy A9 Pro, màu vàng nhạt của anh T1 trị giá là 7.992.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”. Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo đã từng có gia đình, lẽ ra bị cáo phải nhận thức được tự mình lao động tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên đã dẫn đến hành động phạm tội trộm cắp tài sản của người khác nhằm nhanh chóng bán lấy tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình.

Xét về nhân thân bị cáo Đoàn Xuân H còn có nhân thân xấu, đã 01 lần bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù bị đã có thời gian được cải tạo, học tập tại Trại giam nhưng bị cáo không chịu không tu chí làm ăn, đúc rút cho mình những bài học kinh nghiệm để sống tuân thủ pháp luật mà tiếp tục phạm tội trong vụ án này. Vì vậy, cần thiết phải bị xử lý nghiêm với hình phạt tương xứng mới đủ tác dụng giáo dục ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật cho bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết hình phạt cũng cần phải xem xét cho bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, chỉ gần 8.000.000 đồng; bị cáo có bố của bị cáo được tặng Huân chương chiến công hạng nhất và Huân chương kháng chiến hạng Nhì đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại Điểm g, p Khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 31 Bộ luật hình sự xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình và cũng để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật

Xét bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có chính quyền địa phương xác nhận vì vậy miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: anh Phạm Văn T1 đã nhận lại tài sản, cho đến tại thời điểm xét xử sơ thẩm anh T1 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã trả lại các vật chứng cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Đoàn Xuân H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 138; Điều 31; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân H 14 (mười bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 59 ngày bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2017 đến ngày 15/12/2017, được quy đổi thành 177 (một trăm bảy mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại là 08 (tám) tháng 03 (ba) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cho bị cáo Đoàn Xuân H

Giao bị cáo Đoàn Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét.

Về xử lý vật chứng: không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Xuân H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/02/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- THADS huyện Q;
- Bị cáo; NBH; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Q;
- CA huyện Q;
- UBND xã Q;
- THADS huyện Q;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Phương